

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Niên yết công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022**

Hôm nay vào lúc 8h00', ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở UBND xã Huống Thượng, chúng tôi gồm có:

**I. Đại diện UBND xã Huống Thượng**

1. Ông: Đoàn Bá Thu

Chức vụ: Chủ tịch UBND xã

2. Bà: Nguyễn Thị Thủy

Chức vụ: Công chức tài chính kế toán

Tổ chức niên yết Công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022 của xã Huống Thượng hồ sơ gồm có:

1. Quyết định công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022 của xã Huống Thượng.

2. Các biểu mẫu liên quan.

Địa điểm niên yết: Bảng tin của UBND xã

Thời gian bắt đầu niên yết: Từ ngày 04 tháng 01 năm 2023

Thời điểm kết thúc niên yết: Hết ngày 04 tháng 02 năm 2023

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Văn phòng UBND xã Huống Thượng./.

Biên bản lập xong hồi 8h30, ngày 04/01/2023, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Bá Thu**

**KẾ TOÁN**

**Nguyễn Thị Thủy**

Số 03a/QĐ-UBND

Huống Thượng, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HUỐNG THƯỢNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ tình hình mua sắm tài sản công năm 2022 của UBND xã Huống Thượng;*

*Xét đề nghị của công chức tài chính – kế toán xã Huống Thượng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình mua sắm tài sản công năm 2022 của xã Huống Thượng (Theo các biểu mẫu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Công chức văn phòng - Thống kê; Công chức tài chính kế toán; Các bộ phận chuyên môn; Tập thể; Cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoan Bá Thu**

Số: 05a /BC-UBND

*Huống Thượng, ngày 4 tháng 1 năm 2023*

## **BÁO CÁO**

### **V/v báo cáo tình hình tài sản công năm 2022**

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Thái Nguyên

Căn cứ luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

UBND xã Huống Thượng, báo cáo tình hình công khai thực hiện quản lý và sử dụng tài sản nhà nước năm 2022, như sau:

#### **1. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản năm 2022**

- Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản:

Nhìn chung năm 2022, đơn vị đã thực hiện nghiêm việc quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật. Được thống nhất và có trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

- Đánh giá việc quản lý và sử dụng tài sản:

Công tác quản lý và sử dụng tài sản đúng mục đích, tiết kiệm, chống lãng phí và có hiệu quả.

Công tác quản lý và sử dụng tài sản đã chấp hành và tuân thủ theo các quy định về phân cấp quản lý, sử dụng thực hiện đầu tư mua sắm tài sản bằng nguồn vốn ngân sách phường theo đúng quy định. Được thực hiện theo chủ trương, định mức, tiêu chuẩn và được xác định trong dự toán được phân bổ. Đơn vị đã thực hiện kiểm kê, rà soát tài sản hàng năm.

Năm 2022 không có kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công.

UBND xã thực hiện báo cáo tài sản theo mẫu trong phần mềm QLTS nhà nước hiện hành. (Có biểu chi tiết kèm theo)

- Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản công (Đất khuôn viên, nhà, tài sản cố định khác:

+ Đất khuôn viên: Năm 2022 không tăng, giảm.

+ Tài sản cố định khác: Năm 2022 có tăng.

- Kiến nghị và giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công:

+ Cần tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

## **2. Báo cáo công tác sắp xếp lại, xử lý tài sản là nhà đất:**

UBND xã tổng hợp theo phụ biểu 01

## **3. Báo cáo công khai tài sản**

UBND xã đã thực hiện công khai theo quy định như:

- Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao thuê tài sản công năm 2022 (Mẫu 09a/CK/TSC).

- Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2021 (Mẫu số 09b-CK/TSC).

- Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác (Mẫu số 09c -CK/TSC)

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Thời gian công khai: Đơn vị thực hiện theo đúng quy định về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Hình thức công khai: Đơn vị đã thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, báo cáo tại kỳ họp HĐND, các tổ dân phố theo quy định.

Vậy UBND xã Huống Thượng, báo cáo để phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch TP Thái Nguyên, tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Bá Thu**

Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Tp.Thái Nguyên

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Huống Thượng

Mã đơn vị: T55046068

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09a-CK/TSC



**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2022**

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây		1				7.300,00						
1	Trụ sở làm												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố		1				7.300,00						
	máy bán hàng cầm tay		1	sumi	Trung Quốc		7.300,00	Mua sắm trực tiếp					
II	Tài sản giao												
1	Trụ sở làm												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố												
III	Tài sản đi												
1	Trụ sở làm												
IV	Tài sản từ												
1	Trụ sở làm												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố												



**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2022**

Stt	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kế toán (Nghìn đồng)	Trụ sở làm việc	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m <sup>2</sup> )				Sử dụng khác	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng(m <sup>2</sup> )	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai ( lấy theo diện)					Sử dụng khác			
					Hoạt động sự nghiệp							Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng hỗn hợp		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết				Sử dụng hỗn hợp
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Nhà làm việc									2007	800,00	1.500.000,00		800,00								
2	Đất trụ sở,xã	2.307,50	1.667.000,00	2.307,50																		
3	Nhà văn hóa									2015	312,00	3.333.215,00	1.554.611,48	312,00								
4	Nhà làm việc									2020	200,00	576.874,00	461.441,51	200,00								
5	Nhà bếp									2012	55,00	176.000,00	47.766,40	55,00								
6	Nhà để xe									2007	30,00	10.000,00		30,00								

Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Tp.Thái Nguyên

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Huống Thượng

Mã đơn vị: T55046068

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước



**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC NĂM 2022**

Stt	Danh mục xe	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
I	Ô tô													
II	Tài sản cố		35	509.255,00	464.625,00	44.630,00	61.096,88							
	Tài sản trên													
	Tài sản dưới		35	509.255,00	464.625,00	44.630,00	61.096,88							
1	Sân UBND	Văn phòng	1	10.000,00	10.000,00									
2	Tường rào	Văn phòng	1	30.000,00	30.000,00									
3	Bộ máy vi	Văn phòng	1	17.100,00	17.100,00									
4	Máy tính để	Văn phòng	1	13.000,00	13.000,00									
5	Bộ máy tính	Văn hóa xã hội	1	17.940,00	17.940,00									
6	Máy tính để	Văn phòng	1	29.400,00	29.400,00		5.880,00							
7	Máy vi tính	Văn phòng	1	22.990,00		22.990,00								
8	Máy tính	Văn phòng Đảng	1	14.510,00	14.510,00									
9	HP590-	Văn hóa xã hội	1	30.000,00	30.000,00		6.000,00							
10	Máy tính xách	Văn phòng	1	13.000,00	13.000,00									
11	máy tính xách	Văn phòng	1	12.500,00	12.500,00		7.500,00							
12	Máy tính xách	Văn phòng	1	12.000,00	12.000,00									
13	Máy photo	Văn phòng	1	41.000,00	41.000,00									
14	Bàn ghế Đảng	Văn phòng Đảng	1	9.500,00	9.500,00									
15	bàn ghế họp	Văn phòng	1	15.000,00	15.000,00		5.625,00							
16	bộ bàn ghế	Văn phòng	1	15.000,00	15.000,00		5.625,00							
17	Bộ bàn ghế	Văn phòng	1	15.000,00	15.000,00		5.625,00							
18	Bàn phòng	Văn phòng	1	14.175,00	14.175,00		1.771,88							
19	máy scan	Văn phòng	1	10.800,00	10.800,00									
20	Máy scan HP	Văn phòng	1	11.750,00		11.750,00								
21	Máy chiếu	Văn phòng Đảng	1	13.000,00	13.000,00									
22	Ti vi Inddico	Văn phòng	1	6.300,00	6.300,00									
23	Ti vi Indico	Văn phòng Đảng	1	8.500,00	8.500,00									

			1	7.500,00	7.500,00								
25	Loa TBL-LD	Văn hóa xã hội	1	17.000,00	17.000,00								
26	Amly NaNo	Văn hóa xã hội	1	13.000,00	13.000,00								
27	Tủ tài liệu	Văn phòng Đảng	1	9.700,00	9.700,00								
28	Quốc huy	Văn phòng	1	12.000,00	12.000,00		7.500,00						
29	Bảng đèn led		1	12.000,00	12.000,00		9.000,00						
30	máy bán hàng	Văn phòng	1	7.300,00	7.300,00		6.570,00						
31	máy tính xách		1	9.500,00	9.500,00								
32	Máy tính để		1	9.890,00		9.890,00							
33	Máy tính để	Văn phòng Đảng	1	9.450,00	9.450,00								
34	máy tính xách		1	9.500,00	9.500,00								
35	máy tính xách	Văn phòng	1	9.950,00	9.950,00								
	<b>Tổng</b>		<b>35</b>	<b>509.255,00</b>	<b>464.625,00</b>	<b>44.630,00</b>	<b>61.096,88</b>						



Bộ, tỉnh: Tỉnh Thái Nguyên

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND Tp.Thái Nguyên

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: UBND xã Huống Thượng

Mã đơn vị: T55046068

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 090-C/0-TSC



### CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2022

Stt	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền							Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác	Tổng cộng		Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ			
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Đất																
II	Nhà																
II	Xe Ô tô																
III	Tài sản cố định																
	Tài sản có nguyên																
	Tài sản có nguyên																